

Bản án số: 19/2022/HS-ST  
Ngày 21-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Đạt Thông
2. Ông Nguyễn Trường Sinh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Quảng Thanh Trung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bùi Quang Q, sinh ngày 01-01-1999 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú ấp P, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Ngày 24/12/2021, bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Phan Hải Q, sinh ngày 18-01-2001 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Ngày 24/12/2021, bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Minh D, sinh ngày 23-02-1990 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị U; có vợ và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

nhân thân: Không tốt. Ngày 25/12/2021, bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vật liệu xây dựng N.

Địa chỉ: Số 37, N, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Huỳnh Thái H, sinh năm 1987. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng C.

Địa chỉ: 318 B1, khu phố 1, phường 8, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn P. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1973. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

+ Anh Huỳnh Chí T, sinh năm 1979. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

+ Anh Trần Văn N, sinh năm 1979. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

+ Anh Bùi Thanh T, sinh năm 1987. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm ngày 05 rạng sáng ngày 06/12/2021, do không có tiền nên các bị cáo Bùi Quang Q và Phan Hải Q bàn bạc thống nhất đi kiếm tài sản để trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Q điều khiển xe mô tô chở Q ngồi sau đi đến đoạn đường đê thuộc ấp Đ, xã Đ nhìn thấy chiếc xe lu màu vàng của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vật liệu xây dựng N đang đậu phía bên trái đê hướng từ ấp Định An về hướng ấp Hồ Thùng. Q dừng xe lại ngồi trên xe quan sát xung quanh để cảnh giới

còn Q xuống xe leo lên xe lu nhìn thấy 02 cái bình ắc quy và thông báo cho Q biết. Sau đó, Q điều khiển xe chở Q đi đến nhà bỏ hoang mà Q thường ở tại ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh lấy chìa khóa, mở lách rồi quay lại chỗ xe lu ban đầu. Q leo lên xe lu lấy chìa khóa cắt dây điện lấy trộm lần lượt 02 cái bình ắc quy màu đen gồm 01 cái hiệu GS, loại 12V-100Ah và 01 cái hiệu GS, loại 12V-90Ah rồi đưa cho Q 01 cái đem để trên ba ga phía trước xe mô tô, cái còn lại Q để phía sau xe rồi Q chở Q đem bình ắc quy cất giấu dưới giường nhà bỏ hoang mà Q thường ở. Đến trưa ngày 06/12/2021, Q điện thoại cho Nguyễn Minh D kêu D bán dùm 02 cái bình vừa trộm được với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, D liên hệ với anh Huỳnh Chí T, sinh năm 1979, nơi cư trú ấp Đ, xã Đ hỏi anh T có mua bình ắc quy không, anh T nói mua. D điều khiển xe chở anh T đến chỗ để 02 cái bình, anh T đồng ý mua với số tiền 1.700.000 đồng. Sau đó, D mua 02 cái bình của Q và Q vừa trộm được với số tiền 1.500.000 đồng, khi mua D biết rõ 02 cái bình ắc quy này do Q lấy trộm của người khác mà có được và đem bán lại cho anh T với số tiền 1.700.000 đồng, khi mua 02 cái bình anh T không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có, D thu lợi bất chính 200.000 đồng. Khi bán bình xong, Q chia cho Q 500.000 đồng, Q lấy 500.000 đồng, còn 500.000 đồng Q và Q mua rượu, thức ăn sử dụng hết.

Tiếp tục vào đêm ngày 06 rạng sáng ngày 07/12/2021, Bùi Quang Q và Phan Hải Q bàn bạc tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Q và Q mượn xe của Nguyễn Minh D để đi công việc thì D đồng ý. Q điều khiển xe chở Q ngồi sau mang theo cây cưa, chìa khóa, mở lách, kim chạy dọc theo đường đê thuộc ấp Hồ Thùng, xã Đông Hải thì nhìn thấy chiếc xe cuộc của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng C đậu bên phải đê hướng từ ấp Định An về hướng ấp Hồ Thùng. Q dừng xe lại ngồi trên xe quan sát, Q xuống xe đi đến xe cuộc kiểm tra nhìn thấy 02 cái bình ắc quy. Q lấy cưa cắt sợi dây xích quần 02 cái bình nhưng không đứt, Q tiếp tục dùng tay lắc lắc 02 cái bình nhãn hiệu KV N100, loại 12V-100Ah thì dây xích bung ra. Q dùng kim cắt điện nối hai cọc bình lấy 01 cái bình đưa cho Q để lên trước ba ga xe, Q lấy 01 cái bình để phía sau rồi lên xe Q điều khiển đem bình ắc quy cất giấu dưới giường nhà bỏ hoang mà Q thường ở. Đến trưa ngày 07/12/2021, Q điện thoại cho Nguyễn Minh D bán dùm 02 cái bình vừa trộm được với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, D đi đến xem 02 cái bình nhưng D chỉ mua 01 cái bình với giá 600.000 đồng. Q đồng ý bán, khi mua D biết rõ bình ắc quy này do Q lấy trộm của người khác mà có được. Sau đó, D đem bình bán lại cho anh Trần Văn N, sinh năm 1979, nơi cư trú ấp Đ, xã Đ. Anh N không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên đồng ý mua với số tiền 1.000.000 đồng, D thu lợi bất chính 400.000 đồng. Còn cái bình còn lại,

Q đem đến vừa thu mua phế liệu ở ấp Định An, xã Đông Hải do anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985, nơi cư trú ấp Đ, xã Đ làm chủ bán với số tiền 200.000 đồng, khi mua anh T không biết bình ắc quy do Q lấy trộm của người khác mà có. Khi bán bình xong, Q chia cho Q 300.000 đồng, Q lấy 300.000 đồng, còn 200.000 đồng Q và Q mua rượu, thức ăn sử dụng hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Duyên Hải kết luận:

- 01 (một) bình ắc quy hiệu GS, loại 12V-100Ah 115D33C, màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm xâm hại là 1.610.000 đồng.

- 01 (một) bình ắc quy hiệu GS, loại 12V-90Ah 105D31C, màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm xâm hại là 1.470.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.080.000 đồng.

- 02 (hai) bình ắc quy hiệu KV N100, loại 12V-100Ah, màu trắng, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm xâm hại là 2.250.000 đồng.

Ngoài ra trong quá trình điều tra còn chứng minh được bị cáo Bùi Quang Q còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 09/12/2021, Bùi Quang Q điều khiển xe mô tô mượn của Huỳnh Triệu V đem theo một chiếc kiềm mục đích tìm bình ắc quy để trộm như các lần trước. Q điều khiển xe đi trên đường Quốc lộ 53B đoạn đường từ ấp Định An, xã Đông Hải đến ấp Đình Cũ, xã Long Khánh, huyện Duyên Hải. Tại đây, Q nhìn thấy một chiếc xe lu (chưa xác định được chủ sở hữu) đậu bên trái lề đường. Lúc này, Q tiến đến kiểm tra thấy có một bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC, loại 12V-100Ah, màu trắng và một bình ắc quy nhãn hiệu KV, loại 12V-100Ah, màu trắng nên dùng kiềm lần lượt cắt dây điện trên cọc bình và đem xuống để ở phía trước lòng xe, xếp chồng lên nhau rồi chở về nhà bỏ hoang Q thường ở cất giấu. Đến trưa ngày 10/12/2021, Q đem 02 cái bình ắc quy bán cho anh Bùi Thanh T, sinh năm 1987, nơi cư trú ấp Đ, xã Đ. Anh T không biết 02 cái bình ắc quy do Q lấy trộm của người khác mà có được nên đồng ý mua với số tiền 1.400.000 đồng. Số tiền bán bình có được, Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 20/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Duyên Hải kết luận:

- 01 (một) bình ắc quy hiệu ENIMAC, loại 12V-100Ah, màu trắng, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm xâm hại là 875.000 đồng.

- 01 (một) bình ắc quy hiệu KV, loại 12V-100Ah, màu trắng, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm xâm hại là 900.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.775.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự của Bùi Quang Q về tội Trộm cắp tài sản.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải quản lý:

+ 01 (một) cây cưa sắt có cán bằng nhựa, lưỡi bằng sắt, tổng chiều dài cây cưa dài 25cm, trong đó cán cưa dài 12cm, lưỡi cưa dài 13cm, bề rộng lưỡi cưa 02cm, lưỡi cưa đã gỉ sét.

+ 01 (một) cây tua vít, cán bằng nhựa màu vàng đen, thân bằng sắt, mũi nhọn, tổng chiều dài cây tua vít dài 13,5cm, trong đó cán dài 10cm, thân tua vít dài 3,5cm, cây tua vít đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây khóa 14 bằng sắt có một đầu tròn và một đầu hình chữ U, tổng chiều dài của cây khóa là 18cm, cây khóa đã gỉ sét.

+ 01 (một) cây khóa 13 bằng sắt, có hai đầu chữ U, tổng chiều dài của cây khóa là 13cm, cây khóa đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1 là 869752030524595, số IMEI2 là 869752030524587, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-100Ah 115D33C, màu đen, có kích thước 33 cm x 17 cm x 20 cm, bình đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-90Ah 105D31L, màu đen, có kích thước 30,6 cm x 17,3 cm x 20,4 cm, bình đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC, loại 12V-100Ah, màu trắng, bình đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu KV, loại 12V-100Ah, màu trắng, bình đã qua sử dụng.

Sau khi làm rõ những vấn đề cần chứng minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu gồm:

+ 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-100Ah 115D33C, màu đen, có kích thước 33 cm x 17 cm x 20 cm, bình đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-90Ah 105D31L, màu đen, có kích thước 30,6 cm x 17,3 cm x 20,4 cm, bình đã qua sử dụng.

Riêng 02 (hai) bình ắc quy hiệu KV N100, loại 12V-100Ah, màu trắng, đã qua sử dụng mà anh Nguyễn Thanh T, anh Trần Văn N mua từ Bùi Quang Q và Nguyễn Minh D đã làm mất, bán cho người khác nên không thu hồi được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC, loại 12V-100Ah, màu trắng và bình ắc quy nhãn hiệu KV, loại 12V-100Ah, màu trắng, nhưng đến nay vẫn chưa tìm được chủ sở hữu.

Riêng cây kìm, cây chìa khóa 12 mà Q và Q sử dụng dùng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội đã làm mất nên không thu giữ được.

Điện thoại di động của Q dùng liên lạc với D để bán bình ắc quy đã bị mất nên không thu giữ được.

Xe mô tô mà Q và Q dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội là của người khác, không biết Q và Q sử dụng vào việc phạm tội nên không tiến hành thu giữ.

Về phân trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu các bị cáo Bùi Quang Q và Phan Hải Q bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Bùi Quang Q và Phan Hải Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Quang Q, Phan Hải Q và Nguyễn Minh D đã khai nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Quang Q và Phan Hải Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Minh D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Quang Q từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Hải Q từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu giải quyết, đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cây cưa sắt có cán bằng nhựa, lưỡi bằng sắt, tổng chiều dài cây cưa dài 25cm, trong đó cán cưa dài 12cm, lưỡi cưa dài 13cm, bề rộng lưỡi cưa 02cm, lưỡi cưa đã gỉ sét.

+ 01 (một) cây tua vít, cán bằng nhựa màu vàng đen, thân bằng sắt, mũi nhọn, tổng chiều dài cây tua vít dài 13,5cm, trong đó cán dài 10cm, thân tua vít dài 3,5cm, cây tua vít đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây khóa 14 bằng sắt có một đầu tròn và một đầu hình chữ U, tổng chiều dài của cây khóa là 18cm, cây khóa đã gỉ sét.

+ 01 (một) cây khóa 13 bằng sắt, có hai đầu chữ U, tổng chiều dài của cây khóa là 13cm, cây khóa đã qua sử dụng.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1 là 869752030524595, số IMEI2 là 869752030524587, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC, loại 12V-100Ah, màu trắng và 01 bình ắc quy nhãn hiệu KV, loại 12V-100Ah, màu trắng đã qua sử dụng.

- Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Minh D nộp 600.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Bùi Quang Q, Phan Hải Q và Nguyễn Minh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Quang Q: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Hải Q: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Minh D: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Quang Q, Phan Hải Q và Nguyễn Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Sơ đồ hiện trường, bản ảnh vật chứng, kết luận định giá; bản luận tội Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa.

Với những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào đêm ngày 05 rạng sáng ngày 06/12/2021 tại ấp Định An, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, Bùi Quang Q và Phan Hải Q lợi dụng đêm tối, lén lút, bí mật lấy trộm 02 cái bình ắc quy màu đen gồm 01 cái hiệu GS, loại 12V-100Ah và 01 cái hiệu GS, loại 12V-90Ah, được định giá với tổng số tiền là 3.080.000 đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vật liệu xây dựng N sau đó đem bán lại cho Nguyễn Minh D, D biết đây là tài sản do phạm tội mà có nhưng đồng ý mua với số tiền 1.500.000 đồng rồi bán lại cho anh Huỳnh Chí T với số tiền 1.700.000 đồng. Ngoài ra, vào đêm ngày 06 rạng sáng ngày 07/12/2021 tại ấp Hồ Thùng, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, Bùi Quang Q và Phan Hải Q tiếp tục lấy trộm 02 cái bình nhãn hiệu KV N100, loại 12V-100Ah, màu trắng, được định giá với tổng số tiền là 2.250.000 đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng C, sau đó đem bán cho Nguyễn Minh D 01 cái bình ắc quy, D biết đây là tài sản do phạm tội mà có nhưng đồng ý mua với số tiền 600.000 đồng rồi bán lại cho anh Trần Văn N với số tiền 1.000.000 đồng, cái bình ắc quy còn lại, Q đem bán cho anh Nguyễn Thanh T với số tiền 200.000 đồng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:



Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, trong vụ án này các bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo nhận thấy:

Đối với bị cáo Bùi Quang Q: Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó căn cứ vào tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Phan Hải Q: Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó căn cứ vào tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh D: Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó căn cứ vào tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ 01 (một) cây cưa sắt có cán bằng nhựa, lưỡi bằng sắt, tổng chiều dài cây cưa dài 25cm, trong đó cán cưa dài 12cm, lưỡi cưa dài 13cm, bề rộng lưỡi cưa 02cm, lưỡi cưa đã gỉ sét.

+ 01 (một) cây tua vít, cán bằng nhựa màu vàng đen, thân bằng sắt, mũi nhọn, tổng chiều dài cây tua vít dài 13,5cm, trong đó cán dài 10cm, thân tua vít dài 3,5cm, cây tua vít đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây khóa 14 bằng sắt có một đầu tròn và một đầu hình chữ U, tổng chiều dài của cây khóa là 18cm, cây khóa đã gỉ sét.

+ 01 (một) cây khóa 13 bằng sắt, có hai đầu chữ U, tổng chiều dài của cây khóa là 13cm, cây khóa đã qua sử dụng.

Tất cả đều là công cụ mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1 là 869752030524595, số IMEI2 là 869752030524587, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC, loại 12V-100Ah, màu trắng và 01 bình ắc quy nhãn hiệu KV, loại 12V-100Ah, màu trắng đã qua sử dụng.

Là phương tiện mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và tài sản mà các bị cáo trộm được hiện nay không tìm được chủ sở hữu, còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Buộc bị cáo Nguyễn Minh D nộp 600.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo, về xử lý vật chứng và án phí của vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Bùi Quang Q, Phan Hải Q và Nguyễn Minh D mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Quang Q và Phan Hải Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Minh D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

## 2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Quang Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Hải Q 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh D 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cây cưa sắt có cán bằng nhựa, lưỡi bằng sắt, tổng chiều dài cây cưa dài 25cm, trong đó cán cưa dài 12cm, lưỡi cưa dài 13cm, bề rộng lưỡi cưa 02cm, lưỡi cưa đã gỉ sét.

+ 01 (một) cây tua vít, cán bằng nhựa màu vàng đen, thân bằng sắt, mũi nhọn, tổng chiều dài cây tua vít dài 13,5cm, trong đó cán dài 10cm, thân tua vít dài 3,5cm, cây tua vít đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây khóa 14 bằng sắt có một đầu tròn và một đầu hình chữ U, tổng chiều dài của cây khóa là 18cm, cây khóa đã gỉ sét.

+ 01 (một) cây khóa 13 bằng sắt, có hai đầu chữ U, tổng chiều dài của cây khóa là 13cm, cây khóa đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, màu trắng, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1 là 869752030524595, số IMEI2 là 869752030524587, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 bình ắc quy nhãn hiệu ENIMAC, loại 12V-100Ah, màu trắng và 01 bình ắc quy nhãn hiệu KV, loại 12V-100Ah, màu trắng đã qua sử dụng.

5. Buộc bị cáo Nguyễn Minh D nộp 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Bùi Quang Q, Phan Hải Q và Nguyễn Minh D mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Công an huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Thảo**